TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46 /2018/HSST
Ngày 18 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Cầm Ngọc Thương

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Điêu Thị Châu.

2. Ông Hoàng Hùng.

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Tòng Văn Cách - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Q.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà*: Lừ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/HS-ST ngày 15/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/HSST-QĐ ngày 17/9/ 2018 đối với bị cáo sau:

Giàng A Ch. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988. Nguyên quán: Xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: Không.

Con ông: Giàng A Kh, sinh năm 1967 và bà Vàng Thị S, sinh năm 1968. Hiện cả hai điều trú tại Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có vợ là Lý Thị G, sinh năm 1992, bị cáo có 03 con, con lớn 10 tuổi, con nhót nhất 01 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ kể từ ngày 11.5.2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 05 năm 2018, Giàng A Ch ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông, Ch không quen biết đến tìm mua thóc giống và giới thiệu là ở huyện T, tỉnh Lai Châu. Trong lúc nói chuyện người đàn ông đó hỏi *"ở đây bán thuốc phiện không"*, Ch trả lời *"không biết, nếu có thì chắc cũng bán được"*, người đàn ông đó nói tiếp *" tao có một ít, mày cầm bán hộ tao, mấy hôm nữa tao quay lại lấy tiền mua thóc "*, Ch trả lời *"ừ"*. Người đàn ông đó lấy trong người ra đưa cho Ch 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa nhựa thuốc phiện màu nâu đen, Ch nhận lấy gói thuốc phiện rồi đi vào nhà cất giấu, sau khi đưa gói thuốc phiện cho Ch thì người đàn ông đó đi đâu, làm gì thì Ch không biết. Khoảng 18 giờ ngày 10.5.2018 có một người đàn ông tên là T đến nhà Ch nói muốn mua thuốc phiện, Ch hỏi mua bao nhiêu, T nói lấy *"200.000 đồng"* và đưa cho Ch 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Ch nhận tiền và trích lấy một ít nhựa thuốc phiện cho vào gói nilon rồi đưa cho T số thuốc phiện còn lại Ch cất lại chỗ cũ, trao đổi mua bán thuốc phiện xong, T đi đâu, làm gì thì Ch không biết. Đến 06 giờ ngày 11.5.2018 Ch bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen và khai nhận đó là thuốc phiện; 200.000 đồng tiền có hình dạng, kích thước giống tiền ngân hàng Việt Nam, Ch khai do bán thuốc phiện mà có.

Ngày 11.5.2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích rút làm mẫu giám định số chất dẻo màu nâu đen nghi là nhựa thuốc phiện thu giữ của Giàng A Ch có khối lượng 10,11 gam. Trích rút 02 gam làm mẫu giám định ký hiệu C1. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy ký hiệu C1 và số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A Ch. Vật chứng còn lại là 8,11 gam ký hiệu C2 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận số: 599/KLMT ngày 16.5.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất thuốc phiện. Khối lượng mẫu gửi giám định là 02 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,11 gam loại thuốc phiện. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại kết luận giám định số: 230 ngày 17.5.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 200.000 đ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ số tiền đã gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 14/8/2018. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai đã truy tố Giàng A Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ phong bì thư đựng chất nhựa dẻo màu nâu đen có ký hiệu C2 có khối lượng 8,11 gam + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000VNĐ thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Giàng A Ch đã khai nhận vào đầu tháng 05.2018 Ch đã nhận 01 gói thuốc phiện do một người đàn ông không biết tên để bán kiếm lời. Ngày 10.5.2018 bị cáo đã bán cho một người đàn ông tên T một lượng nhỏ thuốc phiện để nhận 200.000VNĐ và đã bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng trọng lượng 10,11gam thuốc phiện với mục đích để bán kiếm lời thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Giàng A Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, hám lời bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như xét xử bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập rất thấp. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng gồm toàn bộ phong bì thư đựng chất nhựa dẻo màu nâu đen có ký hiệu C2 có khối lượng 8,11 gam + 01 mảnh nilon màu trắng+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000VNĐ thu giữ của bị cáo có nguồn gốc do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*Đối với người đàn ông đã cho bị cáo ma túy để bán, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này, việc trao đổi không ai biết, do đó cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma túy "*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A Ch 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: Chất nhựa dẻo màu nâu đen ký hiệu C2 = 8,11gam *(tám phẩy mười một gam)* là thuốc phiện + 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000VNĐ thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Giàng A Ch phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)*VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh;
-VKSND huyện (02);
- Công an (02);
-Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
-THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cầm Ngọc Thương